

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 2308:1978**

**CHẤT CHỈ THỊ - METYLA ĐỎ  
(AXIT PARADIMETYLAMINOABENZEN – OCTOCARBONIC)**

*Indicators - Methyl red  
(paradimetylaminoabenzen - octocarbonic acid)*

**HÀ NỘI - 2008**

## **Lời nói đầu**

TCVN 2308 : 1978 do Cục Tiêu chuẩn biên soạn và trình duyệt, Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành.

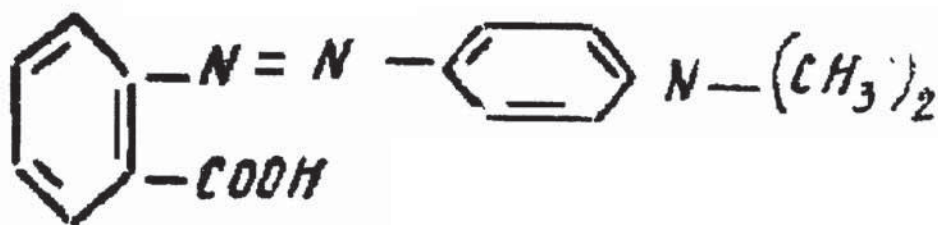
Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

**Chất chỉ thị - Metyla đỏ***Indicators methyl red**(paradimethylaminoazobenzen – octocacbonic acid)*

Metyla đỏ còn được gọi là paradimethylaminoazobenzen – octocacbnic axit. Chất chỉ thị là những tinh thể ánh tím hoặc dạng bột nâu đỏ.

Công thức phân tử:  $C_{15}H_{15}O_2N_3$

Công thức cấu tạo:



Khối lượng phân tử (theo khối lượng nguyên tử quốc tế năm 1948) – 269,29 g.

**1 Yêu cầu kỹ thuật**

1.1 Metyla đỏ cần đáp ứng yêu cầu cho trong Bảng.

Tên gọi các chỉ tiêu	Mức
1. Khoảng chuyển màu từ đỏ sang vàng ở pH	4,2 – 6,2
2. Nhiệt độ nóng chảy ở trong khoảng ( $^{\circ}C$ ). Ở đó hiệu số nhiệt độ giữa điểm đầu và cuối (nhiệt độ nóng chảy), không hơn	172 – 182
3. Phần còn lại sau khi nung (dạng sunfat), tính bằng %, không lớn hơn	0,3
4. Hàm lượng chất không tan trong rượu etylic, tính bằng %, không lớn hơn	0,5
5. Độ oxy hoá dưới tác dụng của bromua – bromat	Theo đúng cách thử trong Điều 7
6. Độ nhạy khi thay đổi pH	Theo đúng phép thử trong Điều 8